

Số: /QĐ-UBND

Hoài Hảo, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành kế hoạch bổ sung, điều chỉnh kế hoạch Cải cách hành chính
phường Hoài Hảo năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng
4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong
giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh
Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh
Ban hành Kế hoạch triển khai công tác số hoá thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết
thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại Bộ phận Một
cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4551/QĐ-UBND ngày 30/03/2023 của UBND thị xã
Hoài Nhơn về việc giao chỉ tiêu thực hiện trên lĩnh vực dịch vụ công năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 4856/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND thị xã về
việc thành lập Tổ Thẩm định Kế hoạch cải cách hành chính của UBND các xã,
phường; Báo cáo số 01/BC-TTĐ ngày 26/4/2023 của Tổ thẩm định cải cách hành
chính của UBND các xã, phường;*

Theo đề nghị của Văn phòng – Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế
hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND phường Hoài Hảo.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Kế hoạch số
108/KH-UBND ngày 30/12/2022 về việc cải cách hành chính phường Hoài Hảo năm
2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các bộ phận chuyên môn, các cán bộ, công chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu: VT./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tin

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh, bổ sung nội dung cải cách hành chính phường Hoài Hảo năm 2023

*(Kèm theo Quyết định sốQĐ-UBND ngày...../...../2023
của UBND phường Hoài Hảo)*

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Ban hành kế hoạch cụ thể và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn phường trên Trang thông tin điện tử, trên sóng truyền thanh, pano tuyên truyền, xe lưu động, các hình thức sân khấu hoá, hội thi, hội diễn, ... trong đó tập trung tuyên truyền, khuyến khích, thu hút người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ “chứng thực bản sao điện tử từ bản chính”.

Xây dựng chuyên mục về cải cách hành chính và thường xuyên đăng tải các tin, bài lĩnh vực CCHC trên Trang thông tin điện tử của địa phương, ít nhất có 15 tin bài/năm (nội dung: công khai số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, số điện thoại đường dây nóng, báo cáo kết quả công tác CCHC tháng, quý, năm; báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính từng tháng; các hoạt động kiểm tra, giám sát tại địa phương; tin, bài tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến...).

Có ít nhất 01 sáng kiến gửi về Phòng Kinh tế thị xã (cơ quan thường trực xét duyệt sáng kiến) trước ngày 20/11 hàng năm.

Xây dựng kế hoạch định kỳ thực hiện lấy phiếu thăm dò mức độ hài lòng của người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, phường.

2. Cải cách thể chế

Tại mục b.2.II, thay từ theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh thành thành địa bàn phường; Thay các từ “kiểm tra” thành từ “tự kiểm tra”.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Bổ sung các nhiệm vụ sau:

Tăng cường các giải pháp thực hiện Công văn số 3102/UBND-KSTT ngày 31/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân tạo lập tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến;

Đăng công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, kết quả giải quyết thủ tục hành chính hàng tháng trên Trang thông tin điện tử của xã, phường.

Xây dựng phương án đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định và theo danh mục đăng ký của địa

phương.

Nhiệm vụ, giải pháp khuyến khích người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và nhận trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống Một cửa điện tử; chấm dứt tình trạng hồ sơ trễ hạn do không kết thúc trên hệ thống.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Bổ sung nhiệm vụ: Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Bổ sung nhiệm vụ:

Bố trí đúng, đủ số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thôn, khu phố và phân công nhiệm vụ hợp lý, đúng quy định theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Quyết định số 80/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về Ban hành Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố.

Đảm bảo 100% cán bộ, công chức phường đạt chuẩn theo quy định, cụ thể:

Đối với cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và Quy định số 03-QĐi/TU ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

Đối với công chức xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đến ngày 31/12/2024, 100% công chức cấp xã có trình độ đại học phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã.

6. Cải cách tài chính công

Bổ sung các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền;
- Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách;
- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước;
- Sử dụng đầy đủ các phần mềm phục vụ cho công tác quản lý tài chính. ngân sách

7. Hiện đại hóa nền hành chính

Bổ sung các nhiệm vụ sau :

- Cung cấp thông tin người phát ngôn báo chí và đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin;
- Cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành kịp thời trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị:
 - + Trên 70% công chức lập hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (xã đề ra 50%);
 - + Trên 20% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI;Tỷ lệ văn bản trao đổi và xử lý dưới dạng điện tử đạt từ 95% trở lên./.

